

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN LÚC
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2022/HS-ST
Ngày: 19-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LÚC, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hùng Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Tám

Bà Nguyễn Anh Thư.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Ngọc Diễm – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Phan Hoàng A, tên gọi khác: N, sinh năm 1982 tại Long An. Nơi cư trú: Ấp 4, xã T, huyện B, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn G, sinh năm 1959 và bà Lê Thị T, sinh năm 1960, bản thân chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 20/11/2013, bị cáo có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại quận 8, thành phố Hồ Chí Minh đã bị Ủy ban nhân dân quận 8, thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 7364/QĐ-UBND, ngày 04/12/2013 áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở chữa bệnh, thời hạn 24 tháng tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội Phước Bình, đến ngày 20/11/2015 chấp hành xong; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/5/2022 cho đến nay, có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ngô Kế T, sinh năm 1988

ĐKTT: Ấp 3, xã T, huyện B, tỉnh Long An (vắng mặt).

2. Đặng Phước T, sinh năm 2001

ĐKTT: Ấp 4, xã L, huyện C, tỉnh Long An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 18/5/2022, Phan Hoàng A do cần ma túy để sử dụng nên A điều khiển xe mô tô loại Sirius, màu đỏ đen, biển số 62N1-371.83 đi một mình đến khu phố 4, thị trấn B, huyện B gặp một người phụ nữ (không rõ nhân thân và lai lịch) mua 04 gói ma túy đá với số tiền 50.000đ, khi giao ma túy và nhận tiền xong thì người phụ nữ đó bỏ đi, A cất giấu 04 gói ma túy trong túi quần phía trước, bên phải đang mặc để đem về nhà sử dụng. Khi A chuẩn bị lên xe chạy đi về nhà thì bị lực lượng Công an thị trấn B, huyện B kiểm tra phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật gồm 04 gói nylon trắng bên trong có chứa tinh thể màu trắng, được thu giữ ở túi quần phía trước, bên phải A đang mặc (được lực lượng Công an niêm phong); 01 xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen, biển số 62N1-371.83, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô Sirius, biển số 62N1-371.83 mang tên Phan Hoàng A.

Tại Kết luận giám định số 433/KL-KTHS, ngày 24/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận: chất tinh thể trắng đựng trong 04 gói nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 0,2627 gam, loại Methamphetamine.

Tại cáo trạng số 56/CT-VKSBL ngày 18-7-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố Phan Hoàng A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Hoàng A hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội bị cáo thực hiện đúng như nội dung cáo trạng đã nêu. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố bị cáo Phan Hoàng A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức trong phần luận tội đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên xem xét giảm cho bị cáo một phần về hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phan Hoàng A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Phan Hoàng A từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người phụ nữ (không rõ nhân thân lai lịch) đã bán ma túy cho Phan Hoàng A, qua điều tra A cung cấp thông tin đối với người phụ nữ trên không đủ cơ sở xác minh, cơ quan điều tra sẽ tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Về vật chứng:

- 01 xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen, biển số 62N1-371.83 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 62N1-371.83 thuộc sở hữu của Phan Hoàng A, bị cáo đã sử dụng xe để đi mua ma túy đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 Vỏ đựng mẫu sau giám định được đóng gói niêm phong số 433 đề nghị tịch thu tiêu hủy.

(Vật chứng nêu trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ).

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã nêu. Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa, người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra và việc vắng mặt những người này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, người làm chứng, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu, bản kết luận giám định chất ma túy và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Phan Hoàng A là đối tượng nghiện ma túy, do cần ma túy để sử dụng nên khoảng 11 giờ ngày 18/5/2022, Phan Hoàng A điều khiển xe mô tô loại Sirius, màu đỏ đen, biển số 62N1-371.83 đến khu phố 4, thị trấn B, huyện B gặp một người phụ nữ (không rõ nhân thân và lai lịch) mua 04 gói ma túy Methamphetamine, trọng lượng 0,2627 gam với số tiền 50.000đ đem

về sử dụng, khi chuẩn bị lên xe chạy đi về nhà thì bị lực lượng Công an thị trấn B, huyện B bắt quả tang cùng tang vật. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phan Hoàng A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, do đó cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và đúng pháp luật, không oan.

[3] Hành vi trái pháp luật của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết ma túy là chất độc hại, gây nghiện làm tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần và thể chất con người nên Nhà nước thống nhất quản lý và nghiêm cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vì muốn thỏa mãn cơn nghiện nên bị cáo mua ma túy về cất giấu trái phép, mục đích để sử dụng, chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, xâm phạm đến sức khỏe và sự phát triển nòi giống của dân tộc, là tác nhân gây ra bệnh HIV, gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Do đó cần áp dụng hình phạt buộc cách ly xã hội đối với bị cáo trong thời gian nhất định để giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên xem xét giảm cho bị cáo một phần về hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Đối với người phụ nữ (không rõ nhân thân lai lịch) đã bán ma túy cho Phan Hoàng A, qua điều tra A cung cấp thông tin đối với người phụ nữ trên không đủ cơ sở xác minh, cơ quan cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục làm rõ xử lý sau.

[7] Về vật chứng:

- 01 xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen, biển số 62N1-371.83 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 62N1-371.83 thuộc sở hữu của Phan Hoàng A, bị cáo đã sử dụng xe để đi mua ma túy nên áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 Vở đựng mẫu sau giám định được đóng gói niêm phong số 433 nên tịch thu tiêu hủy.

(Vật chứng nêu trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ)

[8] Về án phí: Bị cáo Phan Hoàng A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Hoàng A phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Phan Hoàng A 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày 18-5-2022.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Phan Hoàng A trong thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày 19-8-2022 để đảm bảo kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ đựng mẫu sau giám định được đóng gói niêm phong số 433.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen, biển số 62N1-371.83 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 62N1-371.83.

(Vật chứng nêu trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Phan Hoàng A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Bến Lức;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bến Lức;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hùng Cường

Hội thẩm nhân dân

Chủ tọa phiên tòa

Lê Hùng Cường